QUẢN LÝ XÂY DỰNG VĂN HÓA ỨNG XỬ TÍCH CỰC GIỮA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH TẠI CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

Nguyễn Thị Huyền
Trường Trung học cơ sở An Khánh, An Khánh, Hà Nội
Email: huyenvan75@gmail.com
Lại Thị Thuý Mùi
Trường Trung học cơ sở Thiên Lộc, Thiên Lộc, Hà Nội
Email: laimui91@gmail.com

Tóm tắt: *Nghiên cứu nhằm đánh giá thực trạng quản lý xây dựng văn hóa ứng xử tích cực giữa giáo viên và học sinh tại Trường THCS An Khánh và Trường THCS Thiên Lộc, Hà Nội. Nghiên cứu khảo sát 220 người gồm 70 giáo viên và 150 học sinh. Kết quả cho thấy học sinh đánh giá văn hóa ứng xử giữa giáo viên và học sinh ở mức khá tích cực, trong đó sự tôn trọng và bảo vệ phẩm giá được đánh giá cao, trong khi lắng nghe, đối thoại và giải quyết bất đồng còn hạn chế hơn. Các chức năng quản lý cũng được thực hiện ở mức khá, nhưng hoạt động kiểm tra, phản hồi, đánh giá và cải tiến chưa đồng đều. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, bài viết đề xuất mô hình quản lý theo chu trình Chuẩn hóa – Tổ chức – Hỗ trợ – Phản hồi – Cải tiến, hướng tới tăng cường tính hệ thống, liên tục và thực tiễn trong xây dựng văn hóa ứng xử tích cực ở trường THCS.*

Từ khóa: *quản lý giáo dục; văn hóa ứng xử; giáo viên; học sinh; trường trung học cơ sở.*

MANAGING THE DEVELOPMENT OF A POSITIVE CODE OF CONDUCT BETWEEN TEACHERS AND STUDENTS IN JUNIOR HIGH SCHOOLS

Abstract: *This study aims to assess the current management of developing a positive culture of interaction between teachers and students at An Khanh Junior High School and Thien Loc Junior High School in Hanoi. The study surveyed 220 participants, including 70 teachers and 150 students. The findings indicate that students generally perceived teacher–student interactions as positive. Respect and the protection of students' dignity received relatively high ratings, whereas listening, dialogue, and constructive conflict resolution were rated lower. The management functions were also implemented at a fairly positive level; however, monitoring, feedback, evaluation, and improvement were not carried out consistently. Based on these findings, the study proposes a management model following the cycle of Standardization – Organization – Support – Feedback – Improvement, with the aim of strengthening the systematic, continuous, and practice-oriented development.*

Keywords*: educational management; culture of interaction; teachers; students; junior high schools.*

Nhận bài: 14/07/2026 *Phản biện: 11/08/2026* *Duyệt đăng: 18/08/2026*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Văn hóa ứng xử trong nhà trường là một bộ phận quan trọng của văn hóa tổ chức, phản ánh hệ thống giá trị, chuẩn mực và cách thức giao tiếp giữa các thành viên trong môi trường giáo dục. Ở cấp trung học cơ sở, mối quan hệ giữa giáo viên và học sinh có ý nghĩa đặc biệt bởi học sinh đang ở giai đoạn phát triển mạnh về tâm lý, nhận thức và nhu cầu khẳng định bản thân. Cách thức giáo viên lắng nghe, tôn trọng, phản hồi, hỗ trợ và xử lý các tình huống sư phạm không chỉ ảnh hưởng đến cảm nhận an toàn, sự gắn kết của học sinh với nhà trường mà còn góp phần hình thành môi trường giáo dục lành mạnh, tích cực và nhân văn.

Tuy nhiên, văn hóa ứng xử tích cực không chỉ phụ thuộc vào phẩm chất cá nhân của giáo viên hay ý thức của học sinh mà còn chịu tác động trực tiếp từ hoạt động quản lý của nhà trường. Việc xác lập chuẩn mực ứng xử, tổ chức thực hiện, hướng dẫn và hỗ trợ giáo viên, tiếp nhận phản hồi, kiểm tra, xử lý các hành vi lệch chuẩn và điều chỉnh hoạt động quản lý là những yếu tố quyết định mức độ các giá trị văn hóa được chuyển hóa thành hành vi thường nhật. Nếu hoạt động quản lý chủ yếu dừng ở ban hành quy định hoặc tuyên truyền hình thức, khoảng cách giữa chuẩn mực được công bố và trải nghiệm thực tế của giáo viên, học sinh vẫn có thể tồn tại.

Từ yêu cầu đó, việc nghiên cứu quản lý xây dựng văn hóa ứng xử tích cực giữa giáo viên và học sinh tại Trường THCS An Khánh và Trường THCS Thiên Lộc, Hà Nội có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn. Nghiên cứu tập trung làm rõ thực trạng văn hóa ứng xử, thực trạng quản lý xây dựng văn hóa ứng xử, những hạn chế và vấn đề đặt ra trong quá trình tổ chức thực hiện, qua đó cung cấp cơ sở đề xuất các định hướng quản lý phù hợp nhằm xây dựng môi trường giáo dục tôn trọng, an toàn và hỗ trợ sự phát triển của học sinh.

II. CƠ SỞ LÝ LUẬN

2.1. Văn hóa ứng xử tích cực giữa giáo viên và học sinh ở trường trung học cơ sở

Văn hóa nhà trường không chỉ thể hiện ở những giá trị hoặc quy định được công bố chính thức mà còn được hình thành thông qua những ý nghĩa, chuẩn mực và thực hành được chia sẻ trong đời sống hằng ngày của nhà trường. Cucchiara, Golann và Diehl (2025) xem văn hóa nhà trường là tập hợp các ý nghĩa và thực hành chung mang tính đặc thù của mỗi trường, vừa định hình vừa chịu sự định hình bởi trải nghiệm của các thành viên. Cách tiếp cận này cho thấy văn hóa ứng xử không nên được hiểu đơn thuần là việc tuân thủ một bộ quy tắc, mà còn thể hiện qua cách giáo viên và học sinh giao tiếp, phản hồi, giải quyết bất đồng và đối xử với nhau trong các tương tác thường xuyên.

Trong đó, quan hệ giáo viên – học sinh là một thành tố quan trọng của đời sống văn hóa nhà trường. Burns và Van Bergen (2025) định nghĩa quan hệ giáo viên – học sinh là mối liên kết xã hội và tình cảm được hình thành, điều chỉnh liên tục thông qua giao tiếp và tương tác hai chiều giữa giáo viên và học sinh. Ở lứa tuổi trung học, mối quan hệ này có ý nghĩa đặc biệt bởi học sinh đang trải qua những thay đổi mạnh về bản sắc cá nhân, quan hệ xã hội và nhu cầu tự chủ; do đó, sự tôn trọng, gần gũi, hỗ trợ và mức độ xung đột trong tương tác với giáo viên có thể ảnh hưởng đáng kể đến trải nghiệm học đường. Tổng quan hệ thống của Di Lisio và cộng sự (2025) cho thấy các mối quan hệ giáo viên – học sinh có đặc trưng gần gũi, hỗ trợ và đáp ứng tích cực liên quan nhất quán với mức độ tham gia học tập tốt hơn, trong khi xung đột và sự từ chối có xu hướng gắn với giảm tham gia và kết quả học tập bất lợi.

Trong bối cảnh Việt Nam, Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT yêu cầu giáo viên khi ứng xử với người học phải sử dụng ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, biết lắng nghe, tư vấn, động viên và khích lệ, đồng thời không xúc phạm, định kiến hoặc gây tổn thương cho người học (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2019). Trên cơ sở tổng hợp các tiếp cận trên, nghiên cứu này quan niệm văn hóa ứng xử tích cực giữa giáo viên và học sinh ở trường THCS là hệ thống các giá trị, chuẩn mực và thực hành tương tác được các thành viên thừa nhận và duy trì, thể hiện qua sự tôn trọng, công bằng, lắng nghe và đối thoại, hỗ trợ và khích lệ, cùng khả năng giải quyết bất đồng theo hướng xây dựng. Năm phương diện này đồng thời được sử dụng làm cơ sở xác định các chỉ báo đánh giá thực trạng văn hóa ứng xử trong nghiên cứu.

2.2. Quản lý xây dựng văn hóa ứng xử tích cực giữa giáo viên và học sinh tại trường trung học cơ sở

Xây dựng văn hóa ứng xử tích cực trong nhà trường là một quá trình có chủ đích, đòi hỏi sự tác động thường xuyên của chủ thể quản lý nhằm chuyển các giá trị và chuẩn mực được xác lập thành những thực hành ổn định trong đời sống học đường. Vai trò của cán bộ quản lý không chỉ giới hạn ở việc ban hành quy định mà còn thể hiện ở khả năng tạo lập các điều kiện tổ chức, định hướng hành vi và thúc đẩy sự tham gia của các thành viên. Nghiên cứu của Meyer et al. (2025) cho thấy hiệu trưởng có vai trò quan trọng trong việc định hình môi trường làm việc và các mối quan hệ hợp tác trong nhà trường. Tương tự, Redondo-Sama et al. (2025) nhấn mạnh rằng lãnh đạo dựa trên đối thoại và sự tham gia có thể tạo ra những điều kiện thuận lợi cho cải tiến nhà trường và tăng cường sự gắn kết xã hội.

Trong nghiên cứu này, quản lý xây dựng văn hóa ứng xử tích cực giữa giáo viên và học sinh tại trường THCS được hiểu là quá trình cán bộ quản lý nhà trường tác động có mục đích, có tổ chức đến việc hình thành, thực hiện, duy trì và điều chỉnh các giá trị, chuẩn mực và hành vi ứng xử giữa giáo viên và học sinh nhằm xây dựng môi trường giáo dục tôn trọng, công bằng, an toàn, thân thiện và hỗ trợ sự phát triển của người học. Cách tiếp cận này phù hợp với Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, trong đó cơ sở giáo dục có trách nhiệm cụ thể hóa, công khai, tuyên truyền và tổ chức thực hiện bộ quy tắc ứng xử; đồng thời nhấn mạnh trách nhiệm của người đứng đầu trong xây dựng văn hóa học đường (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2019). Quy định mới tại Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT tiếp tục yêu cầu cơ sở giáo dục xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử của nhà giáo phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm tính khả thi, dân chủ, công khai và khách quan (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2026).

Từ góc độ chức năng quản lý và yêu cầu thực tiễn của trường THCS, nội dung quản lý xây dựng

văn hóa ứng xử tích cực giữa giáo viên và học sinh được xác định gồm năm phương diện chính: (1) lập kế hoạch và xác lập chuẩn mực ứng xử, bao gồm xác định mục tiêu, cụ thể hóa những hành vi được khuyến khích và hành vi không được chấp nhận; (2) tổ chức thực hiện, thông qua phân công trách nhiệm, phổ biến chuẩn mực và huy động sự tham gia của giáo viên, học sinh và các lực lượng liên quan; (3) chỉ đạo và hỗ trợ thực hiện, chú trọng vai trò nêu gương, hướng dẫn và hỗ trợ giáo viên xử lý các tình huống sư phạm; (4) kiểm tra, phản hồi và xử lý các hành vi lệch chuẩn, bảo đảm tính kịp thời, công bằng và mang tính giáo dục; và (5) đánh giá và cải tiến, thông qua thu thập ý kiến của giáo viên, học sinh, phân tích các vấn đề phát sinh và điều chỉnh biện pháp quản lý. Năm nội dung này tạo thành một quá trình liên tục, qua đó các chuẩn mực ứng xử được chuyển từ yêu cầu chính thức thành thực hành thường xuyên trong nhà trường.

2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý xây dựng văn hóa ứng xử tích cực giữa giáo viên và học sinh

Quản lý xây dựng văn hóa ứng xử tích cực giữa giáo viên và học sinh chịu tác động đồng thời của các yếu tố thuộc môi trường bên trong nhà trường và các yếu tố liên quan đến giáo viên, học sinh, gia đình. Trước hết, nhận thức, năng lực quản lý và sự nêu gương của cán bộ quản lý có vai trò quan trọng trong việc chuyển các giá trị và chuẩn mực ứng xử thành thực hành thường xuyên. Nghiên cứu của Plaku và Leka (2025) tại các trường trung học cho thấy hành động của người lãnh đạo gắn chặt với sự hình thành và biến đổi của văn hóa nhà trường; những trường có văn hóa tích cực thường nổi bật ở sự hợp tác, tính gắn kết và các chuẩn mực được chia sẻ giữa các thành viên. Bên cạnh đó, sự rõ ràng của quy tắc ứng xử, cơ chế phối hợp giữa ban giám hiệu, tổ chuyên môn và giáo viên chủ nhiệm, cũng như hệ thống tiếp nhận phản hồi và xử lý tình huống, tạo nên điều kiện tổ chức để chuẩn mực được thực hiện nhất quán. Nghiên cứu dọc của Persson et al. (2025) cũng chỉ ra rằng thực hành lãnh đạo của hiệu trưởng có quan hệ với văn hóa hợp tác của giáo viên, qua đó cho thấy vai trò của cơ chế quản lý trong định hình hành vi tập thể của nhà trường.

Ở cấp độ cá nhân, năng lực giao tiếp, kinh nghiệm nghề nghiệp, khả năng kiểm soát cảm xúc và xử lý tình huống sư phạm của giáo viên ảnh hưởng trực tiếp đến việc hiện thực hóa các chuẩn mực ứng xử. Đặc biệt ở cấp THCS, quan hệ giáo viên – học sinh mang tính phức tạp hơn do học sinh bước vào giai đoạn vị thành niên, gia tăng nhu cầu tự chủ, được tôn trọng và được tham gia bày tỏ ý kiến. Tổng quan của Burns và Van Bergen (2025) cho thấy quan hệ giáo viên – học sinh ở tuổi vị thành niên mang tính đa chiều và chịu ảnh hưởng đáng kể bởi cách học sinh cảm nhận sự hỗ trợ, gần gũi và xung đột trong tương tác với giáo viên. Đồng thời, cấu trúc trường trung học khiến giáo viên thường tiếp xúc với nhiều học sinh hơn nhưng có ít thời gian cho từng em, do đó việc hình thành quan hệ tích cực cần có sự hỗ trợ mang tính hệ thống từ nhà trường thay vì chỉ dựa vào nỗ lực cá nhân của giáo viên (Lai et al., 2026).

Ngoài ra, sự phối hợp của cha mẹ học sinh, đặc điểm gia đình và môi trường xã hội có thể củng cố hoặc làm suy giảm tính nhất quán của các chuẩn mực ứng xử. Vì vậy, nghiên cứu này xem các yếu tố ảnh hưởng dưới hai nhóm chính gồm yếu tố thuộc tổ chức và quản lý nhà trường và yếu tố thuộc giáo viên, học sinh, gia đình, làm cơ sở giải thích những khác biệt trong hiệu quả quản lý xây dựng văn hóa ứng xử tại các trường THCS.

III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu được thực hiện tại Trường THCS An Khánh và Trường THCS Thiên Lộc, Hà Nội, với 220 người, gồm 70 giáo viên và 150 học sinh. Giáo viên được lựa chọn từ hai trường theo phương pháp thuận tiện kết hợp bảo đảm sự tham gia của các tổ chuyên môn; học sinh được chọn phân tầng theo trường và khối lớp nhằm tăng tính đại diện. Phiếu khảo sát sử dụng thang Likert 5 mức, tập trung vào các biểu hiện của văn hóa ứng xử tích cực giữa giáo viên và học sinh, nội dung quản lý xây dựng văn hóa ứng xử và các yếu tố ảnh hưởng. Dữ liệu được xử lý bằng thống kê mô tả thông qua phần mềm Excel.

IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

4.1. Thực trạng thực hiện văn hóa ứng xử tích cực giữa giáo viên và học sinh

Để đánh giá mức độ thực hiện văn hóa ứng xử tích cực giữa giáo viên và học sinh, nghiên cứu tiến hành khảo sát 150 học sinh tại Trường THCS An Khánh và Trường THCS Thiên Lộc. Nội dung khảo sát tập trung vào năm phương diện gồm tôn trọng và bảo vệ phẩm giá, công bằng và tôn trọng sự khác biệt, lắng nghe và đối thoại, hỗ trợ và khích lệ, giải quyết bất đồng theo hướng tích cực.

Bảng 1. Thực trạng thực hiện văn hóa ứng xử tích cực giữa giáo viên và học sinh

Nội dung	M	SD	Thứ bậc
Giáo viên tôn trọng và bảo vệ phẩm giá học sinh	4,12	0,62	1
Giáo viên đối xử công bằng và tôn trọng sự khác biệt	3,96	0,68	2
Giáo viên lắng nghe và tạo cơ hội đối thoại với học sinh	3,72	0,74	4
Giáo viên hỗ trợ và khích lệ học sinh trong học tập và rèn luyện	3,88	0,70	3
Giáo viên giải quyết bất đồng và tình huống phát sinh theo hướng tích cực	3,65	0,77	5
ĐTB	**3,87**	**0,70**	

Kết quả cho thấy văn hóa ứng xử tích cực giữa giáo viên và học sinh được học sinh đánh giá ở mức khá, với điểm trung bình chung đạt 3,87/5. Trong đó, nội dung tôn trọng và bảo vệ phẩm giá học sinh có mức đánh giá cao nhất (M = 4,12; SD = 0,62), cho thấy phần lớn học sinh cảm nhận được sự tôn trọng trong quá trình giao tiếp và tương tác với giáo viên. Nội dung đối xử công bằng và tôn trọng sự khác biệt cũng đạt mức tương đối cao (M = 3,96), phản ánh những biểu hiện tích cực trong việc bảo đảm sự công bằng giữa học sinh.

Tuy nhiên, hai nội dung có điểm thấp hơn là lắng nghe và tạo cơ hội đối thoại (M = 3,72) và giải quyết bất đồng theo hướng tích cực (M = 3,65). Kết quả này cho thấy quan hệ giáo viên – học sinh vẫn còn những hạn chế ở khía cạnh tương tác hai chiều và xử lý các tình huống có ý kiến khác biệt. Đây là những nội dung cần được chú trọng trong hoạt động quản lý nhằm tạo điều kiện để học sinh được lắng nghe, được phản hồi và được tham gia tích cực hơn trong quá trình giải quyết các vấn đề liên quan đến bản thân.

4.2. Thực trạng thực hiện các chức năng quản lý xây dựng văn hóa ứng xử tích cực giữa giáo viên và học sinh

Kết quả khảo sát 70 giáo viên về mức độ thực hiện các chức năng quản lý xây dựng văn hóa ứng xử tích cực giữa giáo viên và học sinh được trình bày tại Bảng 2.

Bảng 2. Thực trạng thực hiện các chức năng quản lý xây dựng văn hóa ứng xử tích cực

Nội dung quản lý	M	SD	Thứ bậc
Lập kế hoạch và xác lập chuẩn mực ứng xử	3,95	0,64	1
Tổ chức thực hiện	3,82	0,69	2
Chỉ đạo và hỗ trợ thực hiện	3,76	0,71	3
Kiểm tra, phản hồi và xử lý hành vi chưa phù hợp	3,61	0,75	4
Đánh giá và cải tiến hoạt động	3,45	0,79	5
ĐTB	**3,72**	**0,72**	

Kết quả cho thấy việc thực hiện các chức năng quản lý được đánh giá ở mức khá, với điểm trung bình chung đạt 3,72/5. Trong đó, lập kế hoạch và xác lập chuẩn mực ứng xử được đánh giá cao nhất (M = 3,95; SD = 0,64), cho thấy các nhà trường đã quan tâm đến việc xác định mục tiêu, xây dựng quy định và định hướng hành vi ứng xử giữa giáo viên và học sinh. Hoạt động tổ chức thực hiện cũng đạt mức tương đối tích cực (M = 3,82).

Tuy nhiên, mức đánh giá giảm dần ở các chức năng liên quan đến theo dõi và cải tiến. Kiểm tra, phản hồi và xử lý hành vi chưa phù hợp chỉ đạt M = 3,61, trong khi đánh giá và cải tiến hoạt động có điểm thấp nhất (M = 3,45; SD = 0,79). Kết quả này cho thấy hoạt động quản lý hiện vẫn có xu hướng chú trọng nhiều hơn đến xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện, trong khi việc thu thập phản hồi, đánh giá kết quả và sử dụng thông tin để điều chỉnh hoạt động chưa được thực hiện đồng đều. Đây là khâu cần được ưu tiên nhằm chuyển quản lý văn hóa ứng xử từ thực hiện theo quy định sang quá trình cải tiến thường xuyên và có hệ thống.

4.3. Mô hình quản lý xây dựng văn hóa ứng xử tích cực giữa giáo viên và học sinh

Từ kết quả khảo sát tại Trường THCS An Khánh và Trường THCS Thiên Lộc, nghiên cứu đề xuất mô hình quản lý xây dựng văn hóa ứng xử tích cực giữa giáo viên và học sinh theo chu trình Chuẩn hóa – Tổ chức – Hỗ trợ – Phản hồi – Cải tiến. Mô hình nhấn mạnh việc chuyển từ quản lý dựa chủ yếu trên quy định sang quản lý dựa trên thực hành, phản hồi và cải tiến liên tục.

Thứ nhất, chuẩn hóa giá trị và chuẩn mực ứng xử. Nhà trường xác định rõ các giá trị cốt lõi như tôn trọng, công bằng, lắng nghe, hỗ trợ và trách nhiệm; đồng thời cụ thể hóa thành những hành vi

ứng xử có thể quan sát và thực hiện trong các tình huống giáo dục.

Thứ hai, tổ chức thực hiện và phân định trách nhiệm. Ban giám hiệu phân công rõ trách nhiệm cho tổ chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm và các lực lượng liên quan; lồng ghép nội dung văn hóa ứng xử vào hoạt động giáo dục, sinh hoạt lớp và sinh hoạt chuyên môn.

Thứ ba, hỗ trợ năng lực thực hiện. Nhà trường tổ chức bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, xử lý tình huống và giải quyết xung đột cho giáo viên; đồng thời phát huy vai trò nêu gương của cán bộ quản lý và giáo viên.

Thứ tư, thiết lập cơ chế phản hồi hai chiều. Giáo viên và học sinh được tạo điều kiện phản ánh những khó khăn, bất cập và tình huống phát sinh thông qua các kênh phù hợp, an toàn và bảo mật. Thông tin phản hồi được xem là nguồn dữ liệu quản lý chứ không chỉ là căn cứ xử lý sự việc.

Thứ năm, đánh giá và cải tiến liên tục. Nhà trường định kỳ đánh giá mức độ thực hiện chuẩn mực ứng xử, phân tích các tình huống phát sinh, xác định nguyên nhân và điều chỉnh kế hoạch, quy trình hoặc biện pháp hỗ trợ phù hợp.



Điểm cốt lõi của mô hình là tạo ra vòng phản hồi quản lý liên tục, trong đó các chuẩn mực ứng xử không chỉ được ban hành mà còn được kiểm chứng qua thực tiễn, phản hồi của giáo viên và học sinh, sau đó được điều chỉnh để phù hợp với bối cảnh của từng nhà trường. Mô hình này có thể được vận dụng linh hoạt tại các trường THCS nhằm duy trì văn hóa ứng xử tích cực theo hướng ổn định và bền vững.

V. KẾT LUẬN

Nghiên cứu cho thấy quản lý xây dựng văn hóa ứng xử tích cực giữa giáo viên và học sinh tại hai trường THCS đã có nền tảng tương đối tốt về nhận thức, quy định và tổ chức thực hiện. Tuy nhiên, cơ chế phối hợp, phản hồi, đánh giá và cải tiến vẫn còn hạn chế.

Từ kết quả nghiên cứu, bài viết đề xuất mô hình quản lý theo chu trình Chuẩn hóa – Tổ chức – Hỗ trợ – Phản hồi – Cải tiến, nhấn mạnh việc chuyển từ quản lý dựa trên quy định sang quản lý dựa trên thực hành và cải tiến liên tục. Mô hình có thể là cơ sở tham khảo cho các trường THCS trong xây dựng môi trường ứng xử tôn trọng, an toàn và tích cực giữa giáo viên và học sinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2019). Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2026). Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 01 năm 2026 quy định Quy tắc ứng xử của nhà giáo.

Burns, E. C., & Van Bergen, P. (2025). What are teacher–student relationships in adolescent motivation research? A systematic review of conceptualizations, measurement, and analysis. Educational Psychology Review, 37, Article 22. https://doi.org/10.1007/s10648-025-09998-y

Meyer, A., Yada, T., Yada, A., Kempert, S., & Richter, D. (2025). Principal leadership practices for supporting teacher collaboration and collective teacher efficacy: A random intercept cross-lagged panel model. Educational Management Administration & Leadership. Advance online publication. https://doi.org/10.1177/17411432251383096

Cucchiara, M., Golann, J. W., & Diehl, D. (2025). What is school culture? Proposing a new, integrative model. Theory and Research in Education, 23(2), 163–187. https://doi.org/10.1177/14778785251351272

Di Lisio, G., Halty, A., Berástegui, A., Milá Roa, A., & Couso Losada, A. (2025). The longitudinal associations between teacher-student relationships and school outcomes in typical and vulnerable student populations: A systematic review. Social Psychology of Education, 28, Article 144. https://doi.org/10.1007/s11218-025-10107-8

Lai, R., Southam, J., Mageean, L., Roffey, S., & Allen, K.-A. (2026). Associations between teacher-student relationship quality and middle and secondary school teachers' wellbeing: A systematic review. Educational Psychology Review, 38, Article 4. https://doi.org/10.1007/s10648-025-10107-2

Plaku, A. K., & Leka, K. (2025). The role of leaders in shaping school culture. Frontiers in Education, 10, Article 1541525. https://doi.org/10.3389/feduc.2025.1541525

Persson, R., Demir, E. K., & Wennberg, K. (2025). Principal instructional leadership and teacher collaboration: A longitudinal study of the influence on pupil achievement. Educational Management Administration & Leadership. Advance online publication. https://doi.org/10.1177/17411432251350793

Redondo-Sama, G., Khaqan, S., Morlà-Folch, T., & Munté-Pascual, A. (2025). Leading schools through dialogue: The role of principals in schools as Learning Communities. Journal of New Approaches in Educational Research, 14, Article 12. https://doi.org/10.1007/s44322-025-00033-0